

Số: 471/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 13 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 và Điều 86  
Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 370/2024/TLST- HNGĐ  
ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm  
những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/. Ông Trần Minh T, sinh năm 1988; địa chỉ: F khu phố C, phường T,  
Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1992; địa chỉ: 4 Hồ N, Phường A, quận  
T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Trần Minh T và bà Nguyễn  
Thị Mỹ L tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn  
số 139/2015, Quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, Thành  
phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 7 năm 2015.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát  
sinh mâu thuẫn. Do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng không còn tiếng nói  
chung. Mặc dù vợ chồng đã ngồi lại với nhau nhiều lần và cho nhau nhiều cơ hội  
để hàn gắn nhưng cũng chỉ được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn lại tiếp tục.

Nay, ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Mỹ L xác định tình cảm vợ chồng  
không còn và cùng yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để giải thoát cho nhau là có  
cơ sở, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Mỹ L có hai con là  
Trần Hoàng Minh Q, sinh ngày 17/5/2017 và Trần Ngọc A, sinh ngày 17/5/2020,  
ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đồng thỏa thuận giao Trần Hoàng Minh  
Q cho bà Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng và giao Trần Ngọc A cho ông

**Trần Minh T** trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** cùng khai không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** nộp theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 139/2015, Quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 7 năm 2015).

- Về con chung: Ông **Trần Minh T** giao con là **Trần Hoàng Minh Q**, sinh ngày 17/5/2017 cho bà **Nguyễn Thị Mỹ L** trực tiếp nuôi dưỡng và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** giao con là **Trần Ngọc A** cho ông **Trần Minh T** trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** cùng khai không có.

- Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông **Trần Minh T** và bà **Nguyễn Thị Mỹ L** đã nộp theo Biên lai thu số: 0001766 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Long**